

Bản án số: 244/2018/HS-PT

Ngày: 15-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán: 1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2/ Bà Quách Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2018 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 194/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Vĩnh L. do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Vĩnh L.; sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số X đường Y, phường Z, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số X2 đường Y2, xã Z2, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh. và bà Trần Thị M.; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 40 phút ngày 06/9/2017, Nguyễn Vĩnh L. điều khiển xe mô tô mang biển số 59E-320.35 phía sau chở Võ Văn Kh. lưu thông trên đường Đỗ Văn Dậy theo hướng từ đường Quang Trung về hướng Cầu Xáng. Khi đến trước nhà số X3 ấp A, xã B, huyện Hóc Môn thì L. điều khiển xe chạy lên vỉa hè

bên lề phải theo chiều xe của L. lưu thông. Khi L. cho xe xuống đường định quay đầu xe ngược về đường Quang Trung thì va chạm vào xe mô tô biển số 68V2-7309 do bà Nguyễn Thị Tr. điều khiển lưu thông trên đường phía sau cùng chiều, dẫn đến tai nạn xảy ra.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị Trang bị thương nặng và chết vào ngày 10/9/2017 tại Bệnh viện 115 do chấn thương sọ não.

Nguyễn Vĩnh L., Võ Văn Kh. không bị gì. Hai xe liên quan bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định nguyên nhân chính của vụ tai nạn là do Nguyễn Vĩnh L. điều khiển xe đi trên vỉa hè phố, khi chuyển hướng xe từ trên vỉa hè xuống lòng đường đã không có tín hiệu báo rẽ, không thận trọng quan sát gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác. L. đã vi phạm vào các Điều 9, 15 của Luật giao thông đường bộ.

Bà Nguyễn Thị Trang điều khiển xe nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm theo quy định. Bà Trang đã vi phạm vào Điều 8, 30, 58 của Luật giao thông đường bộ. Võ Văn Khánh là người ngồi sau xe nên không có lỗi gì trong vụ tai nạn.

Tai nạn xảy ra trong điều kiện trời không mưa, buổi sáng. Địa điểm xảy ra tai nạn là một đoạn đường thẳng của đường Đỗ Văn Dậy, mặt đường nơi đây rộng 6,8m, được tráng nhựa tương đối bằng phẳng và được áp dụng lưu thông hai chiều, ở giữa có vạch sơn không liên tục để phân đường thành hai chiều lưu thông rộng đều nhau 3,4m. Nơi đây không có chướng ngại vật hay biển báo hiệu. Tình hình giao thông lúc xảy ra tai nạn bình thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh L. phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh L. 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/4/2018, bị cáo L. kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L. khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử chiếu cố cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm chuyển hình phạt tù giam sang hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách theo luật định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo L. phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận vào khoảng 06 giờ 40 phút ngày 06/9/2017, Nguyễn Vĩnh L. điều khiển xe mô tô biển số 59E1-320.35 phía sau chở Võ Văn Kh. lưu thông trên đường Đỗ Văn Dậy theo hướng từ đường Quang Trung về hướng Cầu Xáng. Khi đến trước nhà số X ấp A, xã B, huyện Hóc Môn thì L. điều khiển xe chạy lên vỉa hè bên lề phải theo chiều xe của Lộc lưu thông. Khi Lộc cho xe xuống đường định quay đầu xe ngược về đường Quang Trung do không có tín hiệu báo rẽ, không thận trọng quan sát đã va chạm vào xe mô tô của người bị hại Nguyễn Thị Tr. đang điều khiển lưu thông trên đường phía sau cùng chiều làm người bị hại tử vong.

[2] Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo L., xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo L. về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản án sơ thẩm cũng đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường và khắc phục hậu quả nên đã xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo L. kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được cải tạo không giam giữ vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn là do bị cáo L. chuyển hướng xe từ trên vỉa hè xuống lòng đường đã không có tín hiệu báo rẽ, không thận trọng quan sát gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Người bị hại điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm cũng có phần lỗi. Sau khi gây tai nạn bị cáo cũng đã tích cực khắc phục hậu quả, gia đình người bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật địa phương nên xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh L. phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh L. 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Z2, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Vĩnh L. có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA H.Hóc Môn; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- TAND huyện Hóc Môn; (2)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên